

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11867/TTr-STNMT-CTR ngày 19 tháng 12 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 6499/BC-STP-VB ngày 16 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2024.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định của các văn bản mới được sửa đổi, bổ sung.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố Hồ Chí Minh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn; thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các ban HĐND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng NCTH; Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, (TH/Trào).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Bùi Xuân Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện
về quản lý chất thải rắn sinh hoạt**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND

ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong quá trình thực hiện việc phân cấp quản lý chất thải rắn sinh hoạt cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 2. Mục tiêu phân cấp

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tính chủ động của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn sinh hoạt, quản lý các đơn vị cung ứng dịch vụ quét dọn vệ sinh đường phố, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

Đảm bảo nguyên tắc theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP

Điều 4. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện quản lý chất thải rắn sinh hoạt, gồm các nội dung sau

1. Tổ chức quét dọn, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn bao gồm: quét, thu gom chất thải đường phố; thu gom, vệ sinh thùng rác công cộng; thu gom từ điểm hẹn về trạm trung chuyển, vệ sinh điểm hẹn; từ trạm trung chuyển vận chuyển về khu xử lý tập trung; từ điểm hẹn, trạm trung chuyển vận chuyển về khu xử lý tập trung và vận hành các trạm trung chuyển trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện (trừ các nhiệm vụ đã phân cấp cho các sở ngành thực hiện tại Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định công tác quản lý, vận hành và bảo trì các công trình thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải quản lý trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về phân cấp cho các sở và Ủy ban nhân dân quận - huyện quản lý, khai thác các tuyến sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Xây dựng, thẩm định và phê duyệt khối lượng, lộ trình cự ly bình quân thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, đơn giá và dự toán chi phí các dịch vụ công và dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý các dịch vụ công được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo quy định.

3. Ký hợp đồng đấu thầu hoặc đặt hàng lựa chọn đơn vị thực hiện cung ứng dịch vụ công được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo quy định.

4. Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và thanh toán khối lượng công việc theo đúng quy định hiện hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Hồ sơ xây dựng, thẩm định, phê duyệt khối lượng, đơn giá, xác định dự toán chi phí dịch vụ quét dọn, thu gom, vận chuyển, vận hành các trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt, lộ trình cự ly bình quân thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công, ký hợp đồng đặt hàng hoặc đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện đang thực hiện trước ngày Quyết định phân cấp này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Điều kiện phân cấp

Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết khác để thực hiện Quyết định phân cấp này.

Điều 7. Chế độ báo cáo

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện kịp thời có văn bản gửi các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan để xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xin ý kiến chỉ đạo; đồng thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) để biết và tổng hợp nội dung.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

a) Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Quyết định phân cấp được ký ban hành, trên cơ sở phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chuyển giao công nghệ, phần mềm (nếu có) và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện. Nội dung hướng dẫn cần nêu rõ quy trình, thủ tục, các nghiệp vụ cần thiết thực hiện tốt các nhiệm vụ phân cấp theo quy định pháp luật; phương thức xử lý đối với các vấn đề mới phát sinh, các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, những vấn đề phải xin ý kiến cấp trên.

Đối với nội dung phân cấp dẫn đến thay đổi quy định về thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có

trách nhiệm rà soát quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan có thể ảnh hưởng bởi nội dung phân cấp và phối hợp Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính) phổ biến, công khai cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh biết về quy trình và thủ tục hành chính có sự thay đổi này.

c) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện thực hiện các nội dung phân cấp theo quy định hiện hành.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp, báo cáo Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện các nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp nêu tại Điều 4 của Quy định này theo quy định pháp luật và tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được phân cấp cho các tổ chức, cá nhân được biết.

b) Tổ chức sắp xếp, bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung đã được phân cấp.

c) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được phân cấp gửi Sở Tài chính tổng hợp và thực hiện thanh, quyết toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

d) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

đ) Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (đồng gửi Sở Nội vụ) để tổng hợp và phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xin ý kiến chỉ đạo.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp tại Điều 4 Quy định này.

4. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện, hướng dẫn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn có liên quan các nội dung đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp tại Điều 4 Quy định này.

b) Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Giám đốc Sở Tài chính

Có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân bổ và hướng dẫn việc thanh, quyết toán.

6. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các cơ quan có liên quan gửi văn bản về Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ để tổng hợp) để được hướng dẫn, giải quyết./.